

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 255/2019/HS-ST

Ngày: 29- 8- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Tú Nhi;

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 26 và 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 253/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh T; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1972 và bà Quách Thị N, sinh năm 1972; có vợ tên Phi Thị Đ, sinh năm 1994 và 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 24/5/2019, có mặt.

- Bị hại: Lê Hà L, sinh năm 1990; thường trú: 30/12 khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương; có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

- Người làm chứng: Phan Phi H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T sử dụng trái phép chất ma túy và không có nghề nghiệp ổn định, do thiếu tiền tiêu xài nên T chuẩn bị 01 chùm chìa khóa mô tô màu đen và 01 cây kéo không có phần cán mục đích thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô.

Khoảng 14 giờ ngày 24/05/2019, Bùi Văn T đi bộ từ phòng trọ gần vòng xoay An Phú, thị xã Thuận An đi đến địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản. Đến 17 giờ cùng ngày, khi đến đường Nguyễn Hữu Cảnh, thuộc khu

phố Đông A, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, T nhìn thấy phía sau căn kiot là căn nhà số 30/12 khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, đang khép hờ cửa cổng và có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, màu xanh đen biển số 59X3-16560 của anh Lê Hà L đang dựng trước sân. T tiếp cận phía trước đầu xe, rồi dùng tay rút dây điện ra khỏi chốt ở phía trước mặt nạ của xe, sau đó T dịch chuyển xe khoảng 01 mét và ngồi lên xe đạp máy nhưng máy xe không nổ. T bỏ xe lại và đi ra cổng nhà thì gặp anh Phan Phi H đang đi vào nhà anh L. Nhìn thấy T có biểu hiện nghi vấn nên anh H gọi anh L từ trong nhà đi ra nhìn thấy xe mô tô của mình bị rút dây điện. Anh L điều khiển xe mô tô đuổi theo T và bắt giữ được T giao Công an phường Đông Hòa. Tại Công an phường Túng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 chùm chìa khóa xe mô tô màu đen, 01 cây kéo không có phần cán.
- 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave Anpha, màu xanh đen biển số 59X3-16560.

Kết luận định giá tài sản số 135 ngày 31/5/2019 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kết luận: 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave Anpha, màu xanh đen biển số 59X3-16560 có trị giá 13.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 275/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Văn T về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và Điều 15 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn T mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 14 giờ ngày 24/05/2019, Bùi Văn T đi bộ từ phòng trọ của mình gần vòng xoay An Phú, thị xã Thuận An sang địa bàn thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nhà số 30/12 khu phố Đông A, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, T lên lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave Anpha, màu xanh đen biển số 59X3-16560 của anh Lê Hà L đang dựng ở sân. T tiếp cận xe rồi dùng tay rút dây điện ra khỏi chốt ở phía trước mặt nạ của xe, sau đó T dịch chuyển khoảng 01 mét và ngồi lên xe đạp máy nhưng xe không nổ nên T bỏ xe lại và đi ra cổng nhà, bị anh L phát hiện đuổi theo bắt giữ giao cho Công an. Tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá trị giá 13.000.000 đồng đã thu hồi trả lại cho người bị hại anh Lê Hà L.

Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 13.000.000 đồng, đủ yếu tố cấu thành Tội trộm cắp tài sản và phạm tội trong trường hợp chưa đạt theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng số 275/CT-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Bùi Văn T là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá không lớn, đã thu hồi trả lại cho bị hại và phạm tội trong trường hợp chưa đạt là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có, tiền án tiền sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave Anpha, màu xanh đen biển số 59X3-16560 đã thu hồi trả lại cho người bị hại anh Lê Hà L. Anh Lê Hà L không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 chum chìa khóa xe mô tô màu đen, 01 cây kéo là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm Tội trộm cắp tài sản (chưa đạt).

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm s, i khoản 1 Điều 51 và Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/5/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 chùm chìa khóa xe mô tô màu đen, 01 cây kéo không có phần cán.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2019, bức lục 88)

3. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt lúc tuyên án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã Thượng Ninh, h Như Xuân, TH (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân